TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG KHÁNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 57/2024/HS-ST Ngày: 25/4/2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Vân Khánh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Tùng và ông Phạm Quốc Thân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh xét xử sơ thẩm trực tuyến, công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2024/TLST-HS ngày 11-4-2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2024/QĐXXST-HS ngày 12-4-2024, đối với bị cáo:

Đặng Ngọc Đ (Tên gọi khác: không), sinh ngày 23 tháng 12 năm 1984 tại Thái Nguyên.

Nơi cư trú: khu phố B, phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Triệu M, sinh năm 1952 và bà Vương Thị C, sinh năm 1953; có vợ Nguyễn Thị Minh P, sinh năm 1990, có 01 người con, sinh năm 2013;

Tiền án: 03.

- Ngày 13/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận xử phạt 06 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 85/2017/HSST.

- Ngày 23/4/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 02 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 34/2017/HSST.

- Ngày 28/5/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 30 tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Bản án số 233/2017/HS-ST.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 27/6/2016, bị Đồn Công an xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 23/8/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai quyết

định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 16 tháng.

- Ngày 03/11/2023, bị Công an xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai xử phạt 1.500.000 đồng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tạm giữ từ ngày 29/10/2023 đến ngày 04/11/2023, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay tại nhà tạm giữ Công an thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

- *Người bị hại:* anh Vòng Cỏn S, sinh năm 1999. Địa chỉ: Khu phố N, phường S, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng:* ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1965. Nơi ở: ấp D, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Địa chỉ liên lạc: Công ty F thuộc KCN L.

(Bị cáo có mặt, người bị hại, người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Ngọc Đ là công nhân Công ty F, thuộc ấp A, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Vào khoảng 12 giờ ngày 28/10/2023, sau khi ăn cơm trưa tại nhà ăn Công ty, Đ đi bộ về xưởng số 11 để nghỉ ngơi. Trên đường đi, Đ ghé vào xưởng số 8 để tìm giấy carton đem về lót sàn thì thấy anh Vòng Cỏn S, sinh năm 1999, ngụ tại khu phố N, phường S, thành phố L, tỉnh Đồng Nai, là công nhân công ty đang ngủ say gần cửa ra vào. Lúc này, anh S đang để 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu trắng bên cạnh nên Đ đã lén lút lấy trộm điện thoại này và đi về xưởng 11. Trên đường đi, Đ tắt nguồn điện thoại và tháo sim vứt bỏ. Sau đó, Đ ném chiếc điện thoại này ra bên ngoài hàng rào công ty với ý định khi đi làm về sẽ vòng ra bên ngoài lấy lại để đem bán lấy tiền tiêu xài.

Một lúc sau, anh S dậy thì phát hiện mất điện thoại. Anh S đến phòng bảo vệ của công ty để xem camera an ninh thì phát hiện có người đi ra vào khu vực xưởng số 8. Bảo vệ công ty mời Đ lên làm việc thì Đ thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của anh S, đồng thời, Đ dẫn bảo vệ và anh S đến khu vực hàng rào để lấy lại điện thoại. Nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, Đ đã đến Công an xã B đầu thú.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 116/HĐĐGTSTTTHS ngày 31/10/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố L kết luận:

- Một điện thoại di động Iphone Promax - 256 Gb, màu trắng, đã qua sử dụng (thời điểm ngày 28/10/2023), có giá trị: 16.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 61/CT-VKSLK ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, truy tố bị cáo về tội: "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 28-10-2023, tại xưởng số H, Công ty F tại ấp A, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Đặng Ngọc Đ đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu trắng, trị giá 16.000.000 đồng của anh V Cỏn Sáng. Hành vi của bị cáo Đặng Ngọc Đ đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do bị cáo đã 03 lần bị kết án, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này đã phạm vào tình tiết định khung hình phạt "tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo bị xử phạt hành chính cũng như xử lý hình sự nhiều lần về hành vi trộm cắp tài sản của người khác nhưng không thay đổi mà liên tục tái phạm. Do đó, cần có mức án thật nghiêm khắc, buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù có thời hạn đủ để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tình tiết giảm nhẹ: Sau thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đầu thú về hành vi của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có cha là thương binh loại A hạng 4/4, quá trình điều tra người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm, nên không xem xét.

[5] Về biện pháp tư pháp: Tài sản là 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax, màu trắng đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu là anh Vòng Cỏn S. Anh S không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 53; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Đặng Ngọc Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/10/2023.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ bản án.

THÀNH VIÊN HĐXX SƠ THẨM **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Vân Khánh

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Long Khánh;
- CQCSĐT CA thành phố Long Khánh;
- CQTHAHS CA thành phố Long Khánh;
- CCTHADS thành phố Long Khánh;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Vân Khánh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**